

Số: 35/2017/QĐST-DS

Trà Cú, ngày 16 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Ấp K, xã Th, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Bà Nguyễn Hoàng N ủy quyền cho Luật sư Dương Minh T, sinh năm 1979.
Địa chỉ: Số 09, Khóm 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh theo văn bản ủy quyền ngày 07/5/2018.

Bị đơn: 1. Ông Lê Minh T, sinh năm 1983;

2. Bà Nguyễn Thanh L, sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà N là Luật sư Dương Minh T và bị đơn vợ chồng anh Lê Minh T, chị Nguyễn Thanh L thống nhất khoản tiền vay mà vợ chồng anh T, chị L còn nợ và tự nguyện trả cho bà N với số tiền là 1.109.000.000 đồng (một tỷ một trăm lẻ chín triệu đồng), bà N tự nguyện không yêu cầu tính lãi.

Thời gian và địa điểm giao trả: Hai bên thống nhất giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T tổ chức thi hành.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: 22.635.000 đồng (hai mươi hai triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng), bà Nguyễn Hoàng N và vợ chồng anh Lê Minh T, chị Nguyễn Thanh L phải nộp 11.317.500 (mười một triệu ba trăm mười bảy nghìn năm trăm nghìn đồng), miễn 50% án phí cho vợ chồng anh Lê Minh T, chị Nguyễn Thanh L do vợ chồng anh T, chị L có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên vợ chồng anh T, chị L phải nộp là 5.659.000 đồng (năm triệu sáu trăm năm mươi chín nghìn đồng) và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú. Căn cứ vào biên lai thu số 0013845 thì bà Nguyễn Hoàng N đã nộp xong và được nhận lại tiền án phí còn thừa là 11.317.500 (mười một triệu ba trăm mười bảy nghìn năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh